

# CHỦ NGHĨA TỰ NHIÊN ĐẶC TRƯNG TRONG SÁNG TÁC THEODORE DREISER

Sầm Hương

Theodore Dreiser (1871-1945) là một trong số những nhà văn sống và sáng tác vào thời kỳ cơn lốc công nghiệp hoá - hiện đại hoá nước Mỹ đang ở giai đoạn bùng phát. Được chứng kiến cuộc chuyển hoá giữa hai thái cực của nền kinh tế thị trường, các tiểu thuyết của Theodore Dreiser đã đi sâu khám phá cuộc sống của người Mỹ dưới tác động dữ dằn của nó. Dreiser đã khắc họa sự chuyển biến phức tạp của một xã hội, cả “trên thiên đàng” cũng không còn chỗ “yên bình” cho “Chúa ngự”.

Tiếp cận tác phẩm từ góc nhìn của chủ nghĩa tự nhiên là hoàn toàn phù hợp với xu hướng sáng tác của Theodore Dreiser. Cuốn *Bách khoa thư Hoa Kỳ* cho rằng Theodore Dreiser là nhà tiên phong bậc thầy theo trường phái chủ nghĩa tự nhiên duy nhất của Mỹ có tầm ảnh hưởng quốc tế. Dreiser tiếp thu phương pháp này của nhà văn Pháp Emile Zola, đồng thời vận dụng một cách sáng tạo vào hoàn cảnh xã hội Mỹ. Cả Dreiser và Emile Zola đều áp dụng chủ nghĩa Darwin vào việc quan sát, phân tích, mổ xẻ một cách nghệ thuật các mối quan hệ giữa con người và con người, giữa con người và hoàn cảnh, môi trường xã hội. Dựa trên cuốn tiểu thuyết cùng tên *Cô Carrie* (1900) và tiểu thuyết *Bi kịch Mỹ* (1925), bài viết đi tìm bí quyết gì đã đưa các tác phẩm này đến đỉnh cao trong sự thành công vang dội trong nghệ thuật thể hiện

các mối quan hệ phức tạp giữa con người với con người dưới áp lực của cơ chế công nghiệp hoá hiện đại hoá.

Theo Zola, nhà tiểu thuyết cũng giống như nhà y học, nhà sinh vật học, phải coi trọng sự quan sát và thu nhập tư liệu từ cuộc sống. “*Nếu nhà tiểu thuyết chỉ có trí tưởng tượng không thôi thì đó là một trường hợp bệnh lý, chỉ là sự tò mò trong nền văn học của chúng ta*” {1-101}. Cùng lấy hiện thực cuộc sống làm điểm xuất phát, nhưng các nhà hiện thực chủ nghĩa từ chất liệu cuộc sống phong phú mà mình quan sát thu gom được, để lựa chọn, tổng hợp, khai quát, nâng cao thành cái điển hình, còn nhà tự nhiên chủ nghĩa thì ngược lại, nói như Franle Noeris (nhà tiểu thuyết chủ nghĩa tự nhiên Mỹ) là: “*Chúng tôi không muốn văn chương, chúng tôi muốn cuộc sống*”, và nói như Bauderlase là: “*Một màu sắc phong phú và rực rỡ, những bầu trời trong suốt và đầy ánh sáng, một sự quan tâm đặc biệt làm cho họ chấp nhận tất cả những cái mà tự nhiên mang đến*” {1- Tr.24}. Như vậy nếu chủ nghĩa hiện thực chỉ chấp nhận những cái điển hình thì chủ nghĩa tự nhiên chấp nhận cả sự phong phú của tự nhiên cũng như tính cách của con người. Chính vì vậy, sáng tác theo phương pháp tự nhiên chủ nghĩa yêu cầu người nghệ sĩ phải bám sát thực tế, miêu tả các sự kiện một cách tỉ mỉ khách quan, thậm chí ngay cả những

sự việc tâm thường nhất. Có lẽ vì vậy mà trước đây chủ nghĩa tự nhiên thường bị hiểu là “chụp ảnh” hoặc “bê nguyên xi thực tế vào tác phẩm”. Theo Zola, nhà tiểu thuyết chủ nghĩa tự nhiên không chỉ đơn thuần là người quan sát mà quan trọng hơn còn là một nhà thực nghiệm.

*“Quan sát là để chỉ ra những sự việc mà anh ta quan sát được, còn thực nghiệm giúp chúng ta hiểu biết (...). Nhà quan sát đưa ra những sự việc mà anh ta quan sát được, đặt điểm xuất phát cho nhân vật, tạo dựng mảnh đất vững chãi cho nhân vật hành động và hiện tượng phát triển. Sau đó, nhà thực nghiệm xuất hiện tạo dựng kinh nghiệm. Nhà thực nghiệm phải làm cho nhân vật hành động trong câu chuyện để chỉ ra rằng các sự việc đã xảy ra một cách logic theo quyết định luận của hiện tượng đó”* {1- Tr.50}.

Vì vậy, Zola coi tiểu thuyết là: “*Một triết lý thực nghiệm về dục vọng con người và mục đích cuối cùng là đạt tới sự hiểu biết khoa học về con người và xã hội*”. Những nhà văn chủ nghĩa tự nhiên tin tưởng rằng: Chân lý được tìm thấy trong chính chủ nghĩa tự nhiên là bởi vì chủ nghĩa tự nhiên luôn đi cùng với những nguyên tắc, những qui luật, đạo lý và chân lý thì tồn tại vĩnh cửu, bởi chủ nghĩa tự nhiên chính là con người tự nhiên.

Xuất phát từ cơ sở khoa học của chủ nghĩa Darwin phản ứng lại xu hướng chủ nghĩa lâng mạn, dưới góc nhìn của Zola thì chủ nghĩa lâng mạn thiên về đề cao, ngợi ca lý tưởng về cái đẹp và cái thiện mà rời xa hiện thực xã hội. Khác với chủ nghĩa lâng mạn, các nhà văn hiện thực mô tả mối quan hệ chặt chẽ giữa tính cách và hoàn cảnh. Thừa nhận áp lực của môi trường, nhưng các nhà văn hiện thực không coi đó là yếu tố duy nhất có thể giải thích tất cả các

hành vi và tính chất của thế giới nội tâm của con người. Trong nhật ký nhà văn, Dostoevsky viết: “*Khi làm cho con người lê thuộc vào mỗi sai lầm trong thiết chế xã hội, học thuyết về môi trường dẫn con người tới sự phi nhân cách hoàn toàn, tới sự giải thoát con người khỏi bất kỳ trách nhiệm đạo lý cá nhân nào, khỏi bất kỳ sự tự chủ nào, dẫn tới tình trạng nô lệ tùy tiện nhất mà ta có thể tưởng tượng ra*” [6-237].

Dostoevsky kiên quyết nhấn mạnh trách nhiệm của con người về các hành vi của nó, về quan hệ của nó với mọi người. Ông coi cuộc đấu tranh với môi trường là trách nhiệm đạo lý, nó đặt giới hạn ở chỗ mà môi trường kết thúc và trách nhiệm bắt đầu. Vì vậy, các nhà hiện thực thế kỷ XIX đặt nhân vật vào giữa các mối quan hệ xã hội, tìm hiểu sự hình thành và phát triển tính cách nhân vật trong sự tác động của môi trường nhưng vẫn để lại một khoảng nhất định cho sự tự do ý chí của con người, cho những khát vọng của con người muốn thay đổi cái thế giới mà trong đó con người tồn tại, sinh sống.

Quan niệm về con người của chủ nghĩa tự nhiên trong văn học chịu ảnh hưởng của học thuyết về con người của A.Comte. Nhà triết học này luận giải con người bằng ba yếu tố: nòi giống, môi trường và thời điểm lịch sử. Nòi giống đó là những thiên hướng bẩm sinh và di truyền mà con người đã có từ lúc mới sinh ra. Môi trường là tác động của khí hậu, địa lý và chủ yếu là hoàn cảnh xã hội. Còn thời điểm lịch sử là một khoảnh khắc nào đó trong quá trình diễn tiến lịch sử mà con người sống trong đó, không chịu ảnh hưởng của những gì xảy ra trước đây mà chủ yếu là những gì xảy ra cùng thời với nó. Ít có nhà tự nhiên chủ nghĩa nào hội tụ được cả ba yếu tố ấy trong quá trình xây dựng nhân vật

của mình. Thường thì họ nhấn vào một yếu tố nào để coi đó là yếu tố chủ chốt nhất, và vì vậy đôi khi bị đẩy đến cái cực đoan. Zola không phủ nhận tác động của môi trường “Tôi cũng dành cho môi trường một tầm quan trọng rất lớn. Cần phải đề cập tới lý luận của Darwin. Trong cuộc nghiên cứu một nhóm người, tôi cho rằng môi trường xã hội nhìn chung có tầm quan trọng chủ yếu (...) bởi con người không đơn độc, con người sống trong một môi trường xã hội nhất định một môi trường không ngừng làm thay đổi các hiện tượng. Cái quan trọng của chúng ta cần nghiên cứu chính là ở đó, trong mối quan hệ tương hỗ giữa cá nhân và xã hội” [1- 60,61].

Nhưng Zola vẫn coi trọng vấn đề bản năng, nòi giống và di truyền hơn: “Tôi nghĩ rằng vấn đề di truyền có một ảnh hưởng lớn đến việc biểu hiện của tinh thần và dục vọng con người”. Phát biểu về bộ tiểu thuyết *Gia đình Rougon - Macquart* đồ sộ của mình, ông nói: “Tác phẩm của tôi sẽ là khoa học hơn là xã hội. Tôi không muốn vẽ lên xã hội hiện đại mà chỉ là một gia đình thôi, để chỉ ra vai trò của huyết thống đang thay đổi những môi trường. Nếu tôi có ghi lại một khoảnh khắc lịch sử, ấy cũng chỉ là để có một môi trường tác động mà thôi” [1- 250]. Hai mươi thiên của bộ tiểu thuyết đồ sộ này được nối lại với nhau bằng sợi dây huyết thống - như một định mệnh nghiệt ngã chi phối số phận các nhân vật.

Một nguyên tắc khác của chủ nghĩa tự nhiên mà Zola cũng đã đề cập đến trong bài luận này chính là sức mạnh của số mệnh, trong đó số phận của con người bị quy định bởi hoàn cảnh và môi trường. Số phận của con người được qui định bởi sự kết hợp của giống nòi, môi trường sống trong đó không còn chỗ trống nào cho tự do và sự lựa chọn cá nhân.

Tư tưởng kinh tế quyết định luận và tư tưởng chủ nghĩa Darwin xã hội thấm đẫm trong các tác phẩm của ông, ngay từ tác phẩm đầu tay “Cô Carrie” đến “Bi kịch Mỹ” và cả những tác phẩm sau này. Điều đó có nguyên nhân sâu xa từ trong hoàn cảnh kinh tế - xã hội nước Mỹ ở vào thời kỳ đặc biệt trong lịch sử nước Mỹ, thời kỳ mà Robat Higgs (nhà sử học kinh tế) đánh giá là: “Trong lịch sử nước Mỹ chưa bao giờ có một sự phát triển nhanh chóng và trong một thời gian dài đến như vậy”.{3, Tr.31}. Những tiến bộ về khoa học kỹ thuật đã biến đổi các ngành sản xuất. Nền kinh tế Mỹ đã chuyển từ kinh tế nông nghiệp sang kinh tế công nghiệp. Lượng hàng hoá làm ra ngày càng lớn. Thương nghiệp cũng theo đó mà phát triển nhanh chóng. Đường tàu điện như huyết mạch của đất nước lan toả khắp nơi. Những nhà máy, công xưởng, xí nghiệp cùng với những toà nhà chọc trời chen nhau mọc lên... Quá trình công nghiệp hoá tất yếu kéo theo quá trình đô thị hoá. Nguyên nhân dẫn tới sự gia tăng dân số đó là do làn sóng di cư từ nông thôn ra đô thị và cả sự nhập cư của người nước ngoài vào các đô thị Mỹ. Bởi lúc này Mỹ đã trở thành quốc gia đứng đầu thế giới về sự hưng thịnh và điều này chủ yếu tập trung ở các đô thị. Sự phát triển mạnh mẽ của đô thị và kinh tế thị trường đã dẫn đến việc hình thành trong đời sống Mỹ một xã hội tiêu dùng - một xã hội sùng bái hàng hoá, coi trọng những giá trị vật chất hơn tất cả những giá trị tinh thần khác, một xã hội mà kinh tế là thống soái, nó có quyền quyết định tất cả, từ chính trị, tư tưởng, đạo đức đến những mối quan hệ giữa con người với con người chi phối cả nhân cách của con người. Một xã hội, theo Dreiser là: “Hạt nhân của giá trị Mỹ, là chủ

*nghĩa vật chất*". Với thiên tính của người nghệ sĩ và tấm lòng thiết tha đổi với con người, Theodore Dreiser là một trong số ít những nhà văn đầu tiên nhận thấy được mặt trái của đô thị và hàng hoá đối với nhân cách con người. Trong tác phẩm "Jennie Gerhardt" ông đã viết: "*Trong cái xã hội ấy, điều quan trọng nhất và cũng là khó nhất là giữ cho nhân cách mình không bị tác động, bị biến đổi*". Đứng trước những lợi ích vật chất, con người dễ trở thành ích kỷ và tàn nhẫn, thậm chí đánh mất cả bản thân mình. Theodore đã đi đến nhận định chính xác và khách quan là: "*Dưới đáy sâu của cuộc sống là bi kịch*". Bởi đời là một cuộc đấu tranh sinh tồn khắc nghiệt. Trong một xã hội thương mại hoá tất yếu dẫn tới tha hoá, con người cũng trở thành đồ vật, hàng hoá, khác chăng chỉ là những giá trị khác nhau, hay những dạng thức khác nhau mà thôi. Cái tôi của con người trở nên lạc lõng, và dễ dàng bị nuốt chửng vào trong cái vùng xoáy đen khổng lồ, của cái không gian hồn đột, chói chang ánh hào quang của môi trường đô thị.

Giống như các nhà văn chủ nghĩa tự nhiên, nguyên lý sáng tác mà Theodore thể hiện trong tiểu thuyết của mình là: "*Xem xét hành vi con người chịu sự kiểm soát của bản năng, cảm xúc hoặc các điều kiện xã hội và kinh tế, đồng thời bác bỏ ý chí tự do thay vào đó là sự tiếp thu mức độ lớn quyết định luận sinh học của Charles Darwin và quyết định luận kinh tế của Karl Marx*"<sup>{4}</sup>.

Chủ nghĩa tự nhiên được thể hiện rất đậm nét qua các nhân vật Cô Carrie trong tác phẩm cùng tên, Clyde trong *Bi kịch Mỹ*. Cảnh Carrie Meeber rời quê hương, một mình đáp tàu lên Chicago, lòng tràn trề hy vọng về những dự định mới trong tương lai. Cô

thả hồn theo những viễn cảnh tươi sáng đang đón chờ cô ở phía trước, cô bỗng thấy mình như bị choáng ngợp trước một đại dương bao la của cuộc sống mới, với bao điều thú vị đang đến rất gần. Toàn cảnh thành phố Chicago lộng lẫy, nó vừa bí hiểm vừa mời gọi vừa cuốn hút vừa tàn nhẫn vừa khốc liệt. Chicago đã làm trỗi dậy tham vọng lớn lao trong tâm hồn cô thôn nữ đang ở độ tuổi 18, cái độ tuổi đa sầu đa cảm và rất dễ tổn thương.

Khát vọng là đặc trưng nổi trội ở hai nhân vật này, bản chất ham muốn, nó vừa đại diện cho cả sự lôi cuốn không chủ ý, một nỗ lực không khoan nhượng để hướng tới mục đích đã biến họ thành nạn nhân của chính nó. Khát vọng và những đam mê về vật chất đã bộc lộ ở Carrie ngay từ những ngày đầu tiên Carrie đặt chân tới Chicago. Chính sự khao khát đầy đam mê đã nhanh chóng cuốn cô vào mối tình với Drouet, một người làm nghề môi giới có hạng, giàu có. Chính bản chất cảm thông, vẻ đẹp trời phú cộng với một tâm hồn giàu cảm xúc, là những tố chất đưa cô đến với thành công không mấy khó khăn.

Đối với nhân vật Clyde trong *Bi kịch Mỹ*, khát vọng giàu sang đã được nuôi dưỡng, áp ủ ngay từ khi nhân vật sống trong môi trường của cuộc sống nghèo hèn đạm bạc của một gia đình chỉ kiếm sống bằng nghề truyền đạo rong. Từ nhỏ cậu đã tâm niệm phải thoát ra khỏi cảnh sống này, cậu cảm thấy không thể chấp nhận cái công việc mà người cha của cậu cho là tự hào. Licurgus, đối với Clyde như một miền đất hứa, nó thúc đẩy khát vọng của cậu đến tận cùng của giới hạn. Nhưng khát vọng của các nhân vật trong tiểu thuyết của Theodore Dreiser dường như không có giới hạn, nó là một cái gì đó như một sự thôi

thúc bất tận. Xuất phát từ những khát vọng không cùng đã tạo động lực cho các nhân vật đấu tranh cho những khát vọng của mình, và vô hình chung đã kéo theo những biến động phức tạp hơn trong đời sống tình cảm của các nhân vật. Cuộc sống đô hội phồn hoa, làm gia tăng khát vọng cuộc sống của họ. Carrie và Clyde cũng không nằm ngoài số đó, bị cuốn vào những khát vọng triền miên như những con thiêu thân lao vào ánh đèn, và vô hình chung Carrie cũng chính là thứ ánh sáng đó dõi với một số đàn ông trong suốt cuốn tiểu thuyết. Còn Clyde không nằm ngoài vòng quay của bi kịch.

Giống như hầu hết các nhân vật trong tiểu thuyết theo chủ nghĩa tự nhiên, các nhân vật của Theodore Dreiser bị cản trở bởi cả hai thế lực, thế lực tự nhiên và thế lực xã hội. Thế lực tự nhiên ngay bên trong chính bản thân họ, *những sức mạnh của bản năng và di truyền*, cái đã tạo nên bản chất ngay trong chính những giới hạn của bản thân. Môi trường xã hội tác động, xâm chiếm bản thân, bởi mỗi cá nhân là một cá thể trong một tổng thể xã hội mà sự tự do của mỗi nhân vật bị tấn công bởi cả thế lực tự nhiên xã hội. Mà con người chỉ như là những sinh linh bé nhỏ giữa muôn vàn sự kiềm tỏa trong vòng vây của vũ trụ bao la này, con người vẫn chưa hoàn toàn mất hết bản năng bẩm sinh cho dù đã hành động theo lý trí. Vì vậy, đôi khi phải đối diện với những sự lựa chọn, con người vẫn bị kích thích bởi nỗi đam mê theo bản năng.

Hàng loạt những sự kiện xung đột diễn ra trong sự mổ xẻ phân tích tích sâu sắc về sự tác động của các thế lực đối với cái gọi “*Sự lựa chọn*” đối với các nhân vật trong tiểu thuyết của Theodore. Trong tiểu thuyết *Cô Carrie*, khát vọng của Hurstwood đối

với Carrie là một sự đam mê mà Hurstwood gần như không kiểm soát được. Nhưng đam mê này cũng không đơn giản chỉ là ham muốn nhục dục - hàng loạt những sức mạnh gene, tâm lý học, xã hội khác nhau được viện dẫn để giải thích các hành vi đó. Hurstwood bị trói buộc bởi vai trò mà anh ta tự sáng tạo cho mình; khi viết thư cho Carrie, anh ta bắt đầu cảm thấy sự tinh tế bất giác dâng lên dat đào cảm xúc trong từng lời biểu đạt. Niềm đam mê không cưỡng lại đã đặt Hurstwood vào một tình thế không thể tha thứ được đối với vợ anh ta, và tiếp đến là hành vi lấy trộm tiền trong két sắt của công ty do tình cờ bắt gặp két sắt đang mở và một số tiền lớn bất thường trong đó. Anh không có ý định lấy tiền, đúng hơn là anh ta bị xô đẩy lôi kéo bởi nỗi sợ hãi vì sự ham muốn. Anh ta bị lôi cuốn bởi sự ham muốn vì Carrie, bị điều khiển bởi tình trạng rối loạn trong chính tiềm thức của mình đến nỗi anh ta đã luôn nghĩ rằng: đó sẽ là sự lựa chọn tốt nhất.

Đối với Clyde, sự hiện diện của Sondra cũng khiến cho anh rơi vào tình trạng bấn loạn, một niềm đam mê không cưỡng lại được, một bên là niềm đam mê vật chất và quyền lực. Chính sự đam mê đó đã khiến anh rơi vào vòng xoáy của sự dao động trong sức mạnh của xung đột, đó là sự xung đột giữa một bên là lý chí một bên là áp lực của sự đam mê. Vì vậy cả Hurstwood và Clyde, đều không lường trước được hậu quả của nó đối với mình - rằng có thể sẽ dẫn tới một kết cục bi thảm.

Đối với đạo diễn Ames, một nhân vật vượt trội so với tất cả các nhân vật trong tiểu thuyết này, những đam mê của anh ta ít nhiều liên quan đến trí tuệ và lòng vị tha, quan niệm về cuộc sống của anh cũng rõ ràng hơn, anh

xem xét mọi vấn đề bằng lý trí. Không kỳ vọng giành được gì cho mình, anh chỉ hy vọng một thế giới tốt đẹp hơn, quan tâm đến việc: “*Đưa sự nghiệp tiến tới tốt đẹp hơn, xa hơn (...) và anh giúp Carrie tiến tới sự hiểu biết*” [3-357], nên những đam mê của nhân vật này không mấy bị tác động bởi sự chi phối của các thế lực bên ngoài.

Ngoài những nguyên tắc sáng tác trên, tác giả xây dựng nhân vật xoay quanh cấu trúc theo kiểu định mệnh. Nhân vật Hurstwood trong tiểu thuyết *Cô Carrie*, Jennie trong *Jennie Gerhardt* là một điển hình. Quá trình diễn biến của câu chuyện được cấu tạo từ thấp đến cao, sự huỷ hoại của Hurstwood tuy chậm nhưng dần dần tăng tốc. Hurstwood bị cuốn vào Carrie như một định mệnh ngay từ lần đầu anh gặp cô, và tiếp đến là bước ngoặt quyết định số phận của Hurstwood khi anh quyết định lấy số tiền trong két sắt của công ty và bỏ trốn khỏi Chicago cùng với Carrie. Trong tiểu thuyết *Jennie Gerhardt*, số phận của cô gái này cũng được sắp đặt như một định mệnh, cho dù diễn biến của câu chuyện có nhẹ nhàng hơn. Trải qua biến cố ban đầu, mối tình ngắn ngủi của cô với Thượng nghị sĩ Brader với bao bất trắc khôn lường, đã dẫn tới việc cô có mang, nhưng lại trớ trêu là vào chính thời điểm đó, thì viên thượng nghị sĩ lại ra đi vĩnh viễn bởi một cơn đau tim nặng mà chưa kịp cưới cô như dự định của hai người. Cô đã trở thành người đàn bà không chồng nhưng lại có con. Bước ngoặt tiếp theo là sự xuất hiện của nhà doanh nghiệp trẻ Lester Kent, tại nhà bà Breisbit, nơi Jennie làm công, tình cảm của họ diễn ra như một tiếng sét giữa trời quang “*Như một ái lực tự nhiên không sao cưỡng lại nổi*”. Và điều này đã dẫn tới việc cô phải đổi mặt với các mối quan hệ phức tạp trong môi trường xã hội thượng lưu mà Lester Kent đang sống.

Dreiser liên tục cho thấy diễn biến phức tạp trong các mối quan hệ của các nhân vật với môi trường xã hội xung quanh. Đối với nhân vật Hurstwood, sự thất bại trong kinh doanh khiến Hurstwood từ chối tự mặc cảm với chính mình, dần dần tự rút ra khỏi các mối quan hệ với mọi người xung quanh, để thu mình vào thế giới riêng của ảo tưởng, thế giới vô cảm. “*Anh ta tìm đến với những tâm trạng mà ở đó anh ta có thể ở một mình và được suy nghĩ... Căn bệnh trầm tư, ủ ê liên miên đã bắt đầu tuyên bố anh là một nạn nhân*” [3-243,244]. Đến chỗi anh không còn khả năng để nhận thức được điều gì đang xảy ra đối với mình mọi người xung quanh nghĩ về anh thế nào. Với Jennie, ban đầu cô tiếp xúc với giới thượng lưu trong vai quý bà Kent, sau này gia đình Lester cương quyết ngăn cản, giới báo chí công kích, thì cái thế giới xung quanh cô lại trở nên lạnh lẽo đáng sợ như một hoang đảo, cô như bị tách rời khỏi thế giới đó, cái thế giới sẽ không dễ dàng gì thuộc về cô. Cả cô và Hurstwood là nạn nhân của những thế lực nằm ngoài sự hiểu biết và kiểm soát của họ.

Định mệnh ác ý theo đuổi họ cũng như các nhân vật trong các tiểu thuyết khác của chủ nghĩa tự nhiên. Đường như cái thế giới mà các nhà chủ nghĩa tự nhiên xây dựng không theo những luật lệ thờ ơ mà như một cạm bẫy. Những thế lực dàn trận chống Hurstwood, âm mưu tước đoạt không chỉ tài sản, mà cả sự tự chủ và tước vị của anh, và đẩy anh vào tình trạng không còn là đầy đủ một con người. Nhân vật Clyde trong tiểu thuyết *Bikich Mỹ* cũng là một minh chứng cho điều này, sự đam mê vật chất và quyền lực đến cuồng si đã dẫn anh đến việc giết Roberta người yêu của mình, người đã từng chia sẻ với anh, đã từng “*Cho anh những giây phút mà Clyde cảm thấy cuộc đời đã cho anh tất cả những gì mà con người mơ ước*” [3-416].

Sự lựa chọn sai lầm của Hurstwood, cũng như quyết định sai lầm của Clyde đã dẫn họ đến chỗ hoàn toàn tha hoá. Đôi lập với vận may là định mệnh. Một khái niệm về những thế lực của tự nhiên và xã hội như là đang chèn ép nhân vật một cách ác ý mà không thể tránh khỏi. Hình ảnh chàng Clyde lịch lãm đang hứa hẹn nhiều triển vọng trong một công ty lớn, và là niềm mơ ước của không ít các cô gái, trong đó có cả cô gái thuộc con nhà dòng dõi. Ngài Hurstwood điềm đạm đáng kính được thay bằng hình ảnh thảm hại của những con thú cùng đường, yếu đuối, đáng thương và kết cục bi thảm là việc Hurstwood tự tử bằng khí ga trong nhà té bẩn, Clyde bị kết án trên ghế điện.

Vấn đề xã hội mà chủ nghĩa tự nhiên đưa ra còn là những vấn đề về đời nghèo và đạo đức. Dù là cảm giác mơ hồ nhưng Carrie đã bị cuốn tới một cuộc sống tốt đẹp hơn, một cuộc sống theo cô, có vẻ thuộc tầng lớp cao hơn - sự giàu có và trí tuệ. Carrie đã học được khả năng nhìn thấy chính mình và khả năng có thể quan sát và phân tích cuộc sống xung quanh, mặc dù chỉ là những suy nghĩ cỏn con, tội nghiệp. “Vậy đây là cuộc sống cao sang ở New York, những người giàu đã dành cả ngày và các buổi chiều tối như vậy”. Theo lời khuyên của Ames, Carrie đã đọc Balzac. Ames đã gợi lên trong cô sự tò mò bằng việc đưa ra sự kiện và phê phán: “Em biết không! đôi khi tôi nghĩ; thật đáng xấu hổ khi mọi người tiêu nhiều tiền đến như vậy theo cách này”. Với cô, Ames tựa hồ như đang nắm giữ những thứ mà cô không hoàn toàn hiểu. Khác biệt hẳn so với Hurstwood và Drouet, Ames không chỉ đại diện cho khát vọng của Carrie, mà còn lý giải những khát vọng đó cho cô. Nhân vật Cowperwood trong *Nhà tư bản tài chính*, cũng trải qua biết bao thăng trầm của cuộc phong ba “chọi trời” để

đạt đến tận đỉnh vinh quang, sang giàu và giấc mộng về người đẹp, để rồi lại trở về với con số không. Hơn hẳn các nhân vật Hurstwood, Clyde, bằng nghị lực và kinh nghiệm của bản thân Cowperwood đã tiến tới một lĩnh vực kinh doanh khác, từ bỏ cách sống bon chen kiểu “cá lớn nuốt cá bé”, “mọi vật thanh toán nhau mà sống”. Đó là một cuộc hoán vị có hậu, nhằm lý giải những khát vọng vượt ngưỡng của con người trên đường đua thời hiện đại. Rõ ràng, Carrie và Cowperwood đã có cái nhìn khác hơn về xã hội. Cowperwood đã rút ra được một bài học từ trong chính cơ chế vận hành của xã hội tư bản, và tìm thấy con đường đi riêng cho mình. Carrie đã có cái nhìn cảm thông hơn đối với những con người cùng khổ. Cô thường xúc động trước những con người rách rưới, “Những người không có gì đó tối nay” (*Sister Carrie*, p.364). Cô bắt đầu nhận thức được nghèo đói như một vấn đề xã hội và đạo đức hơn là một viễn cảnh đáng sợ. Những sự tương phản giữa hai thế giới, giàu có, tiện nghi và nghèo khổ.

Những đặc trưng về chủ nghĩa tự nhiên xuyên suốt các tác phẩm nói trên là những sáng tạo độc đáo của Dreiser. Những sáng tạo này vừa phát huy chức năng đặc biệt của tiểu thuyết, vừa là bản án gay gắt, vừa là tiếng chuông cảnh tỉnh đối với những mặt trái trong sự phát triển của nền văn minh hiện đại ■

#### Tài liệu tham khảo:

1. Lê Ngọc Tân, *Chủ nghĩa tự nhiên Zola và tiểu thuyết* (2002). Nxb Hội nhà văn.
2. Theodore Dreiser, *Sister Carrie* (1900).
3. Theodore Dreiser, *Bi kịch Mỹ* (1925), Nguyễn Đức Quyết và Nguyễn Mạnh Cường dịch, Nxb Văn nghệ thành phố Hồ Chí Minh.
4. June Howard (1985), *History in American Literary Naturalism*, The University of North Carolina Press.
5. Từ điển bách khoa vi tính, Microsoft Encarta Encyclopedia (2004). Mục văn học “Chủ nghĩa tự nhiên”.